

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 5957 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phan Thiết, ngày 10 tháng 12 năm 2010

BỘ CÔNG THƯƠNG	
<b>ĐẾN</b>	Số: 8320
	Ngày: 15/12/10
	Chuyển: C.M. T.M.ĐT

**KẾ HOẠCH**  
**Phát triển thương mại điện tử**  
**tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 - 2015**

BỘ CÔNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	
<b>CÔNG VĂN ĐẾN</b>	
CV Số: 1210	
Ngày: 15 tháng 12 năm 2010	
Lưu hồ sơ:	

Thực hiện Quyết định số 1073/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2011 - 2015.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Thuận giai đoạn 2011 - 2015 với các nội dung chủ yếu như sau:

**I. QUAN ĐIỂM VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

- Phát triển thương mại điện tử góp phần thúc đẩy phát triển thương mại, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và năng lực ứng dụng thương mại điện tử trong các cơ quan quản lý nhà nước các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của nền kinh tế.

- Phát triển thương mại điện tử nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là trong các lĩnh vực xuất nhập khẩu, thương mại dịch vụ, ngân hàng và dịch vụ thanh toán.

- Xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin hiện đại; khuyến khích đầu tư và chuyển giao công nghệ để phát triển thương mại điện tử; tăng cường hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế - thương mại, các tổ chức chuyên trách về thương mại điện tử, tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực này.

**II. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Thương mại điện tử được sử dụng phổ biến và đạt mức khá trong cả nước, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, phát triển nền kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

**2. Mục tiêu cụ thể**

Đến năm 2015, phát triển thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh phấn đấu đạt các mục tiêu chủ yếu sau:

a) 60% doanh nghiệp trong tỉnh tiến hành giao dịch thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng (B2C) hoặc doanh nghiệp với doanh nghiệp (B2B); trong đó:

- + 100% doanh nghiệp sử dụng thư điện tử trong hoạt động giao dịch và trao đổi thông tin;

- + 40% doanh nghiệp có trang thông tin điện tử, cập nhật định kỳ thông tin hoạt động và quảng bá sản phẩm của doanh nghiệp;

- + 15% doanh nghiệp tham gia các website thương mại điện tử để mua bán các sản phẩm hàng hóa và dịch vụ liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;

- + 10% doanh nghiệp ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong hoạt động quản lý sản xuất và kinh doanh.

b) Bước đầu hình thành các tiện ích hỗ trợ người tiêu dùng tham gia thương mại điện tử loại hình doanh nghiệp với người tiêu dùng; trong đó:

- + 50% các siêu thị, trung tâm mua sắm, cơ sở phân phối hiện đại có đủ điều kiện cho người tiêu dùng thanh toán không dùng tiền mặt khi mua hàng;

- + 40% các đơn vị cung cấp dịch vụ điện, nước, viễn thông và truyền thông chấp nhận thanh toán phí dịch vụ của các hộ gia đình qua phương tiện điện tử;

- + 30% cơ sở kinh doanh lĩnh vực dịch vụ như du lịch, vận tải,...phát triển các kênh giao dịch điện tử phục vụ người tiêu dùng.

c) Phần lớn dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh được cung cấp trực tuyến; trong đó:

- + Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên dịch vụ thủ tục hải quan điện tử trước năm 2013; phần đầu đến năm 2015 sẽ áp dụng nộp hồ sơ kê khai thuế qua mạng cho tất cả các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Thuận;

- + Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên các dịch vụ liên quan tới thuế, bao gồm khai nộp thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân trước năm 2013;

- + Cung cấp trực tuyến ở mức độ 3 trở lên các thủ tục đăng ký kinh doanh và đầu tư trước năm 2013, bao gồm thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện;

- + Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên 50% các dịch vụ công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh trước năm 2014, đến hết năm 2015 có 20% đạt mức độ 4.

d) 100% cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước, cán bộ lãnh đạo, quản lý các hiệp hội, doanh nghiệp có quy mô nhỏ và vừa trở lên trong tỉnh được biết đến lợi ích và có kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử**

a) Tổ chức tuyên truyền trên địa bàn tỉnh để cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp và người dân nắm vững các quy định của pháp luật về thương mại điện tử

- Đẩy mạnh các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu về các lợi ích của thương mại điện tử thông qua các phương tiện truyền thông; các hoạt động đào tạo để nâng cao nhận thức về thương mại điện tử cho các tầng lớp nhân dân, từng bước hình thành tập quán mua sắm thông qua thương mại điện tử; chú trọng nhân rộng các mô hình thương mại điện tử tiên tiến;

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của an toàn thông tin, quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên tham gia giao dịch thương mại điện tử trong việc đảm bảo an toàn thông tin, lợi ích của việc sử dụng chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số trong hoạt động thương mại điện tử.

b) Tổ chức thực thi các quy định pháp luật liên quan tới thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Hàng năm theo dõi, rà soát tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn, làm cơ sở cho việc triển khai chính sách và thực thi pháp luật về thương mại điện tử tại địa phương.

#### **2. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực**

- Xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch đào tạo, tập huấn về thương mại điện tử cho cán bộ công chức làm công tác quản lý nhà nước, thực thi pháp luật về thương mại điện tử ở các cấp, như : giới thiệu tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; Thương mại điện tử Việt Nam; Hệ thống pháp luật về thương mại điện tử; Lập kế hoạch triển khai thương mại điện tử; Dịch vụ công trực tuyến;

- Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho cán bộ, nhân viên của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, như: lập kế hoạch ứng dụng và triển khai thương mại điện tử cho doanh nghiệp; các kỹ năng khai thác, quản lý và cập nhật thông tin thương mại trực tuyến; các kỹ năng tìm kiếm khách hàng trên Internet; xây dựng và quản trị website thương mại điện tử; ứng dụng marketing trực tuyến; sản phẩm dịch vụ thương mại điện tử; xây dựng thương hiệu trên môi trường Internet...

#### **3. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Các sở, ban, ngành, UBND các địa phương tập trung nâng cấp, hoàn thiện website của đơn vị, công khai các thủ tục hành chính. Đẩy mạnh cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở thực hiện thủ tục cải cách hành chính, như: thuế, hải quan, đầu tư, đăng ký kinh doanh, giấy phép, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh và các dịch vụ công khác liên quan trực tiếp tới hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Công khai và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận các thông tin liên quan tới doanh nghiệp, bao gồm cơ sở dữ liệu về đăng ký thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, phá sản doanh nghiệp; cơ sở dữ liệu về thuế; cơ sở dữ liệu về quản lý xuất nhập khẩu như khai hải quan; cơ sở dữ liệu về quản lý cạnh tranh;

- Đến năm 2015, tất cả các nội dung quy định thông tin đấu giá, đấu thầu mua sắm tài sản công được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, đảm bảo tính công khai, minh bạch và tiết kiệm trong mua sắm hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan nhà nước.

#### **4. Phát triển và ứng dụng công nghệ, dịch vụ thương mại điện tử**

- Khuyến khích doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở khi triển khai các ứng dụng thương mại điện tử; người tiêu dùng mua bán trực tuyến các sản phẩm số hóa; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử và công nghiệp nội dung số;

- Đẩy mạnh hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán, mở rộng thị trường thẻ thanh toán điện tử, liên kết các hệ thống ATM nhằm tăng tính thuận tiện cho người sử dụng và thúc đẩy việc thanh toán qua ngân hàng;

- Khuyến khích chuyển giao, ứng dụng công nghệ phục vụ phát triển thanh toán trực tuyến; khuyến khích các doanh nghiệp phát triển các tiện ích thanh toán qua phương tiện điện tử hỗ trợ người mua hàng;

- Triển khai các hoạt động về an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử theo các mục tiêu, giải pháp trong Quy hoạch phát triển an toàn thông tin số quốc gia.

#### **5. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước**

- Đầu tư phát triển Cổng Thông tin điện tử và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh; xây dựng và phát triển kết cấu hạ tầng bưu chính, viễn thông chính quy, hiện đại đảm bảo dung lượng, tốc độ, tính hiệu quả và độ an toàn cao.

- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường quản lý nhà nước trên lĩnh vực thương mại điện tử; chủ động tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử; tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử vào hoạt động quảng bá, tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, tham gia giao dịch trực tuyến, đổi mới phương thức kinh doanh, cải tiến quy trình quản lý;

- Xây dựng bộ phận chuyên trách về thương mại điện tử tại Sở Công thương. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, nâng cao kiến thức và có kế hoạch đào tạo chuyên sâu cho cán bộ chuyên trách thương mại điện tử cấp sở;

- Tổ chức thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thương mại điện tử; triển khai công tác bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; chống cạnh tranh không lành mạnh và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại điện tử.

- Định kỳ tổ chức khảo sát điều tra tình hình ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp.

## **6. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử**

- Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư thiết bị công nghệ thông tin, xây dựng website thương mại điện tử, đào tạo nhân lực, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và chủ động hội nhập;

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN), các sàn giao dịch thương mại điện tử trong và ngoài nước nhằm quảng bá thương hiệu, tiếp thị sản phẩm, giao dịch kinh doanh trên mạng từng bước phát triển thương mại điện tử;

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hội nhập và phát triển thông qua đề án 191 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;

- Xây dựng website xúc tiến thương mại để cung cấp các thông tin, kiến thức, văn bản quy phạm pháp luật và triển khai các hoạt động thương mại điện tử; đồng thời, giới thiệu doanh nghiệp, quảng bá sản phẩm, thương hiệu và xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp trong tỉnh;

- Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh nhà trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX); khai thác thông tin trên Cổng thông tin Thị trường nước ngoài (TTNN) và các cổng thông tin điện tử khác trong và ngoài nước, qua đó xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường để cung cấp cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh. Xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.

## **7. Hợp tác, liên kết về thương mại điện tử**

- Tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ quan chuyên trách về thương mại điện tử của Bộ Công Thương, các tỉnh thành trong khu vực và tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của các Bộ ngành, cơ quan Trung ương để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực này;

- Hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế - thương mại, các viện, trường đại học, các cơ quan chuyên trách về thương mại điện tử xây dựng, triển khai các chương trình, dự án phát triển thương mại điện tử cho cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội địa phương;

- Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh, thành phố đã thành công trong việc phát triển thương mại điện tử để triển khai phát triển thương mại điện tử ở địa phương.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện kế hoạch bao gồm các nguồn: kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về công nghệ thông tin và thương mại điện tử của các Bộ, ngành Trung ương; đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp và ngân sách địa phương.

- Hàng năm, căn cứ vào nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch, khả năng cân đối của ngân sách địa phương, các sở, ngành, cơ quan được giao thực hiện các chương trình, đề án phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính xây dựng kế hoạch và dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phát triển thương mại điện tử theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp đề ra ở kế hoạch này (kèm theo phụ lục phân công trách nhiệm thực hiện kế hoạch), định kỳ hàng năm các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao cụ thể hóa vào chương trình, xây dựng kế hoạch, kinh phí thực hiện của ngành mình để triển khai thực hiện. Kiểm tra, đánh giá và báo cáo định kỳ hàng năm và đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này, đồng thời xây dựng kế hoạch cho năm tiếp theo gửi về Sở Công thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo kịp thời;

##### **2. Sở Công Thương**

- Là cơ quan thường trực, thường xuyên theo dõi, đôn đốc sở, ngành, địa phương liên quan việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện, đề xuất các giải pháp cần thiết để thúc đẩy công việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện vào năm kết thúc kế hoạch.

- Có trách nhiệm triển khai, phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên trách về thương mại điện tử của Bộ Công Thương và các đơn vị có liên quan xây dựng và triển khai kế hoạch phát triển thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ứng dụng thương mại điện tử, quảng bá thông tin doanh nghiệp.

### 3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công thương triển khai đồng bộ Kế hoạch này với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án, chương trình phát triển công nghệ thông tin và truyền thông, gắn kết sự phát triển của thương mại điện tử với Chính phủ điện tử;

- Xem xét, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các dự án, kế hoạch đầu tư, phát triển các hạng mục công nghệ thông tin của tỉnh nhằm thúc đẩy và hỗ trợ cho thương mại điện tử phát triển.

- Chủ trì công tác tuyên truyền, thông tin về thương mại điện tử trên các phương tiện thông tin đại chúng; công tác an toàn thông tin mạng.

### 4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thường xuyên hàng năm cho các sở, ngành để thực hiện các dự án, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

### 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách tỉnh cho các dự án, nhiệm vụ trong dự toán ngân sách hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan quản lý nhà nước.

6. Các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

7. Các Hội, Hiệp hội ngành nghề có chương trình cụ thể vận động hội viên, thành viên tham gia phát triển thương mại điện tử theo đặc thù, thực tế của ngành mình.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, các sở, ngành và địa phương phản ánh về Sở Công thương để tổng hợp, tham mưu, đề xuất ý kiến, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. *ttuy*

#### Nơi nhận:

- Bộ Công Thương;
- TT Tỉnh uỷ;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Doanh nghiệp;
- Lưu: VT, TH, VX, KT, Hồng (200b)

  
 Nguyễn Văn Thu





**ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TỈNH BÌNH THUẬN**

**PHỤ LỤC**

**PHÂN CÔNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**  
**TỔ TỈNH BÌNH THUẬN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

theo Kế hoạch số 5958 /KH-UBND ngày 10 / 12 /2010 của UBND tỉnh Bình Thuận)



STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về thương mại điện tử</b>				
	Đẩy mạnh các hoạt động phổ biến, tuyên truyền, giới thiệu về các lợi ích của thương mại điện tử thông qua các phương tiện truyền thông	- Đài PTTH Bình Thuận - Báo Bình Thuận	- Sở Công Thương; - Sở Thông tin và Truyền thông; - Sở Công Thương	2011 - 2015 2012
	Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử. Hàng năm theo thông tin thực thi các quy định pháp luật liên quan theo Tổ chức thực thi trên địa bàn tỉnh. Hàng năm theo thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh. Hàng năm theo đổi, rà soát tình hình phát triển thương mại điện tử trên địa bàn.	Sở Công Thương	- Các Sở, ban, ngành có liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2011 - 2015
<b>II. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực</b>				
	Tổ chức các khóa tập huấn giới thiệu tổng quan và lợi ích của thương mại điện tử; Các mô hình thương mại điện tử trên thế giới; Thương mại điện tử. Lập kế hoạch thống pháp luật về thương mại điện tử; Dịch vụ công trực tuyến; Triển khai thương mại điện tử; Dịch vụ công trực tuyến; Tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu về kỹ năng thương mại điện tử cho cán bộ, nhân viên của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	- Sở Công Thương và các Sở, ban, ngành có liên quan; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2011 - 2015

III. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh			
1	- Nâng cấp, hoàn thiện website của các cơ quan hành chính nhà nước, công khai các thủ tục hành chính. - Theo dõi các đề án dịch vụ công trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Các Sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố
2	Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công từ mức độ 3 trở lên đối với lĩnh vực thuế.	Cục thuế Tỉnh	2011 - 2013
3	Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên đối với dịch vụ thủ tục hải quan điện tử	Chi cục Hải quan Bình Thuận	2011 - 2013
4	Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên các thủ tục đăng ký kinh doanh và đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2011 - 2013
5	Cung cấp trực tuyến từ mức độ 3 trở lên dịch vụ hành chính công liên quan tới thương mại và hoạt động sản xuất kinh doanh	Các Sở, ban, ngành có liên quan;	2011 - 2014
IV. Cung cấp trực tuyến các dịch vụ công liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh			
1	Hướng dẫn các doanh nghiệp sử dụng phần mềm mã nguồn mở	Sở Thông tin và Truyền thông	2011
2	Đẩy mạnh hiện đại hóa ngân hàng và hệ thống thanh toán, mở rộng thị trường thẻ thanh toán điện tử	Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh Bình Thuận	2011
3	Triển khai các hoạt động về an toàn thông tin trong giao dịch thương mại điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	2011
V. Nâng cao hiệu quả và năng lực quản lý nhà nước			
1	Đầu tư phát triển Cổng Thông tin điện tử và hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh	Sở Công Thương	2012 - 2015
2	Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực thương mại điện tử; chủ động tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông ngành có liên quan; - Các Sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố
3	Tổ chức thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật về thương mại điện tử	Sở Công Thương	2011 - 2015
4	Triển khai công tác bảo vệ người tiêu dùng, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; chống cạnh tranh không lành mạnh và giải quyết các tranh chấp phát sinh trong hoạt động thương mại điện tử.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương
		Sở Công Thương	- Các Sở, ban, ngành có liên quan; 2011 - 2015

Định mức chi phí để điều tra tình hình ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp		Cục Thống kê	Sở Công Thương	2011 - 2015
5	Định mức chi phí để điều tra tình hình ứng dụng thương mại điện tử trong doanh nghiệp			
<b>VI. Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử</b>				
1	Khu vực kinh tế, hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng website thương mại điện tử	Sở Công Thương	- Sở Thông tin và Truyền thông - Sở Công Thương - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở KH & CN	2011 - 2013
2	Khuyến khích, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh	Sở Công Thương		
3	Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sân giao dịch thương mại điện tử như Cổng Thương mại điện tử quốc gia (ECVN), sân giao dịch thương mại điện tử trong và ngoài nước	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan;	2011 - 2012
4	Xây dựng website xúc tiến thương mại			
5	Cung cấp, cập nhật thông tin về tiềm năng xuất khẩu của tỉnh và danh bạ doanh nghiệp xuất khẩu tỉnh nhà trên Cổng thông tin Xuất khẩu Việt Nam (VNEX). Xây dựng bản tin điện tử cập nhật về tình hình thị trường, xây dựng hệ thống thu thập và quản lý trực tuyến thông tin xuất nhập khẩu trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương		2011 - 2015
<b>VII. Hợp tác, liên kết về thương mại điện tử</b>				
1	Tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ quan chuyên trách về thương mại điện tử của Bộ Công Thương, các tỉnh thành trong khu vực	Sở Công Thương		2011 - 2015
2	Hợp tác, liên kết với các tổ chức kinh tế - thương mại, trường đại học, các cơ quan chuyên trách về các viện, trường đại học, các cơ quan chuyên trách về thương mại điện tử xây dựng, triển khai các chương trình, dự án phát triển thương mại điện tử cho cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội địa phương	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông và các Sở, ban, ngành có liên quan	2011 - 2015
3	Tăng cường trao đổi, học tập kinh nghiệm ở các tỉnh, thành phố đã thành công trong việc phát triển thương mại điện tử		- Các Sở, ban, ngành; - UBND các huyện, thị xã, thành phố	2011 - 2015

